

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST

Ngày: 19/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tranh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Na Rinh

2. Bà Thạch Thị Yến Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quốc, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST - HS ngày 10/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXHS-ST ngày 01/11/2018 đối với:

Bị cáo Sơn S, sinh năm 1989 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn R và bà Trần Thị L; vợ Thạch Thị D, con 03 người, lớn nhất sinh năm 2013; nhỏ nhất sinh năm 2018; anh chị em ruột: 05 người; lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990 tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 18/7/2018 (bị cáo có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lục Khả Tú, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh, (có mặt);

Địa chỉ: Số 325, đường Phạm Ngũ Lão, khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị hại: Anh Thạch So N, sinh năm 1980, nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh, (có mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Diệp Minh Trường, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh, (có mặt).

Địa chỉ: Số 325, đường Phạm Ngũ Lão, khóm 2, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Thạch Thị L, sinh năm 1976, nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh, (có mặt);

- *Người làm chứng:*

1. Anh Thạch Sô P, sinh năm 1973,(có mặt);
 2. Chị Kiên Thị Sa M, sinh năm 1973, (vắng mặt)
 3. Chị Kiên Thị Sóc K, sinh năm 1969, (vắng mặt)
 4. Chị Thạch Thị Ngọc B, sinh năm 1976, (vắng mặt)
- Cùng nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 07/02/2018 Sơn S tổ chức uống rượu tại nhà ở ấp G, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh, gồm: Sơn S, Thạch Tô L và Kim Trăng S, ba người uống hết 02 lít rượu thì nghỉ, sau đó Sơn S đến nhà Kim Trăng S uống hết 10 chai bia sài gòn rồi về nhà, đến khoảng 19 giờ cùng ngày Thạch Quan N đến tại nhà Sơn S tìm Kim M, từ đó xảy ra mâu thuẫn, Thạch Quan N định đánh Sơn S nhưng được mọi người can ngăn Thạch Quan N bỏ đi về nhà. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày Sơn S lấy một cây dao cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm, nhỏ nhất 02 cm, đi tìm Thạch Quan N để hù dọa, trên đường đi, do say rượu sợ rơi dao nên Sơn S xé một phần áo thun màu xanh mà Sơn S đang mặc, buộc giữa cán dao và lưỡi dao vào cổ tay trái của mình. Sau đó Sơn S đi ngang nhà Thạch Quan N, nhưng không thấy Thạch Quan N ở nhà, lúc này Sơn S nghe tại nhà anh Thạch Sô P ở gần đó có tiếng nói chuyện, nghĩ rằng có Thạch Quan N ở tại đó nên Sơn S đến cửa nhà sau của anh Sô P mở cửa đi vào. Lúc này tại nhà anh Thạch Sô P có tổ chức uống rượu cùng với Thạch Quan N1, Kiên Thị Sa M, Thạch Thị Ngọc B và Thạch So N, Sơn S thấy Thạch Quan N1 tưởng rằng là Thạch Quan N nên Sơn S dùng dao chém về phía Quan N1 nhưng do anh Thạch So N đang ngồi gần Thạch Quan N1 và nghĩ rằng chém mình nên Thạch So N dùng tay trái đưa lên đỡ và bị thương tích ở phần cổ tay trái. Sau khi xảy ra vụ việc, anh Thạch So N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cầu Ngang và đến ngày 15/02/2018 thì ra viện.

Ngày 29/5/2018, Thạch So N làm đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Sơn S.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích, số: 72/TgT, ngày 07/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Trà Vinh, kết luận:

- Tổn thương hoàn toàn dây thần kinh trụ bên trái tỷ lệ 31%,
- 01 sẹo cổ tay trái kích thước 09 cm x 0,2 cm tỷ lệ 08%,
- Đứt gân gấp chung các ngón đã khâu nối hạn chế gấp các ngón tay trái tỷ lệ 04%.

Tỷ lệ chung của Thạch So N là 39% (Áp dụng nguyên tắc cộng lùi). Cơ chế hình thành vết thương trên là: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc.

Ngày 11/7/2018 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 18/7/2018 bắt tạm giam Sơn S cho đến nay. Quá trình điều tra Sơn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 21/VKS- HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Sơn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Sơn S khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 07/02/2018 tại nhà anh Thạch Sô P ở ấp G, xã K, huyện C bị cáo dùng dao chém 01 cái trúng vào cổ tay trái của anh Thạch So N gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 39%, các lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là do bị cáo tự khai, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng.

Tại phiên tòa bị hại anh Thạch So N khai: Anh đang ngồi ở nhà anh Sô P uống rượu, bị cáo từ đâu đến cầm dao chém từ trên xuống anh đưa tay trái đỡ nên bị đứt tay nhập viện điều trị 09 ngày, nay anh yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc 872.120 đồng, tiền công lao động người bệnh 09 ngày mỗi ngày 180.000 đồng = 1.620.000 đồng, tiền công lao động người nuôi bệnh 09 ngày mỗi ngày 150.000 đồng bằng 1.350.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng, tổng cộng 13.842.120 đồng vì hiện tại gia đình bị cáo cũng khó khăn và anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Sơn S chấp nhận bồi thường tất cả các khoản thiệt hại sức khỏe của anh So N và tổn thất tinh thần tổng cộng số tiền là 13.842.120 đồng theo yêu cầu của anh So N.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sơn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Sơn S từ 05 đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho bị hại 13.842.120 đồng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và phần luận tội về tội danh, hình phạt của kiểm sát viên, trợ giúp viên pháp lý đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bởi vì sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường hết các khoản thiệt hại cho bị hại, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế có điều kiện đặc biệt khó khăn. Về án phí đề nghị áp dụng Nghị Quyết số 326 để miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất với nội dung cáo trạng và phần luận tội của vị Kiểm sát viên, trợ giúp viên pháp lý đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị

cáo trở thành công dân tốt. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho bị hại là 13.842.120 đồng. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy cây dao bị cáo gây thương tích cho bị hại.

Bị cáo, bị hại, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, bị hại không tranh luận gì thêm với lời luận tội của vị Kiểm sát viên.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Tại phiên tòa bị cáo Sơn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng tang vật thu giữ được, kết quả thực nghiệm tại hiện trường có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo cho nên hành vi của bị cáo Sơn S dùng dao là hung khí nguy hiểm chém 01 cái trúng vào tay trái bị hại anh Thạch So N với thương tích 39% đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Như vậy cáo trạng số 21/VKS- HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà sức khỏe là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được xử lý nghiêm minh. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được tính nguy hiểm cho xã hội, nhận thấy được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi dùng dao chém vào tay anh Thạch So N gây thương tích 39%. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Sơn S chấp nhận bồi thường các khoản tiền thuốc 872.120 đồng, tiền ngày công lao động người bệnh và người nuôi bệnh 2.970.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng cho bị hại anh Thạch So N, tổng số tiền là 13.842.120 đồng nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về vật chứng: 01 cây dao cán bằng gỗ dài 14 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm, nhỏ nhất 02 cm, giữa cán dao và lưỡi dao có buộc vải thun xanh màu đen là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế có điều kiện đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí dân sự và hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sơn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Sơn S 05 (Năm) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 18/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều 584; 585; 590; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự,

Buộc bị cáo Sơn S phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Thạch So N là 13.842.120 đồng (Mười ba triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn một trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán bằng gỗ dài 14 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07 cm, nhỏ nhất 02 cm, giữa cán dao và lưỡi dao có buộc vải thun xanh màu đen.

Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sơn S không phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Công an huyện Cầu Ngang;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tranh